

Thứ Hai, ngày 03/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ và tự cất đồ dùng - Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học. - Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>*Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. <p>* TDS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu đi: gót chân, mũi chân, nhanh chậm... theo hiệu lệnh của cô. - Trong động: Tập các động tác mô phỏng cùng cô: + Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy).(Tập 3 lần) - Động tác 1: Tay (Tập 3- 4 lần) Đưa 2 tay sang ngang, lên cao . - Động tác 2: Bụng (Tập 3- 4 lần) Cúi người về trước. - Động tác 3: Chân (Tập 3- 4 lần) Đứng, khuyu gối. - Động tác 4: Bật (3- 4 lần) Bật tách chụm tại chỗ. <p>*/. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập.</p>
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi trong gia đình 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp 	<p>Nội dung dự kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi của 1 số con vật nuôi trong gia đình. + Đặc điểm, màu sắc, tiếng kêu. + Nơi sống, thức ăn của các con vật.

	<p>như: gà, vịt, ngan.. có 2 chân và có cánh ; chó, mèo, lợn có 4 chân, để con và lợi ích của chúng là để lấy trứng, thịt để ăn, bắt chuột, giữ nhà... Biết quan sát, nhận xét, mô tả về một số đặc điểm của một số vật nuôi gần gũi với trẻ. - Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô: Con gì? Sống ở đâu? Kêu như thế nào?.... - Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các con vật trong gia đình trẻ. Biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.</p>	<p>đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>+ Ích lợi của vật nuôi trong gia đình. + Thái độ của trẻ đối với các con vật.</p>
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Làm quen với toán:	- Trẻ biết đếm đến 3 , biết gộp chung 2 nhóm đối tượng có	- Mô hình vườn bách thú. Cô và mỗi trẻ có 3 củ cà	*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài. Cô cùng trẻ hát: “ Gia đình gấu ” và trò chuyện dẫn dắt vào bài */. Hoạt động 2: Trọng tâm:

<p>Gộp 2 nhóm ĐT thành 1 nhóm trong phạm vi 3 và đếm</p>	<p>số lượng trong phạm vi 3. - Rèn kỹ năng gộp, đếm các đối tượng bằng nhiều cách khác nhau trong phạm vi 3, kỹ năng đếm quan sát chú ý. - Trẻ chú ý và hứng thú trong giờ học, hăng hái tham gia phát biểu. Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường, tích cực tham gia vào trò chơi cô tổ chức.</p>	<p>rốt (1 đỏ, 2 vàng) 3 con thỏ (2 hồng, 1 trắng).</p>	<p>* <i>Phần 1: Ôn đếm đến 3, NB nhóm số lượng trong phạm vi 3</i> - Cô cho trẻ đi siêu thị mua đồ về cho lớp mình, cô yêu cầu mua những sản phẩm có số lượng là 3 và cùng đếm số lượng . Sau đó tặng mỗi trẻ 1 rô đồ chơi * <i>Phần 2 : Gộp 2 nhóm đối tượng thành 1 nhóm trong phạm vi 3 và đếm.</i> + Gộp 1 và 2 - Trong rô có gì? Con thỏ này màu gì?(màu hồng) - Hãy lấy hết con thỏ màu hồng ra và đặt lên phía trên bảng - Trong rô còn con thỏ nào nữa không? Con thỏ đó màu gì? Có mấy con? Con hãy lấy con thỏ màu trắng ra và xếp xuống dưới - Phía trên cô có 2 con thỏ màu hồng, phía dưới có 1 con thỏ màu trắng. Bây giờ cô muốn có tất cả 3 con thỏ thì làm thế nào - Chúng mình hãy thử làm theo cách của bạn A xem có đúng không nhé. Các con hãy đặt 1 con thỏ màu trắng cạnh 2 con thỏ màu hồng - Bây giờ có tất cả bao nhiêu con thỏ? (cô bao quát và KT) - Cô hỏi 2-3 trẻ: - Khi con gộp 1 thỏ màu trắng và 2 thỏ màu hồng với nhau thì được mấy con thỏ? Con hãy kiểm tra nào. - Con đã làm thế nào để được 3 con thỏ? => Vậy muốn có 3 con thỏ thì chúng mình gộp 1 con thỏ trắng và 2 con thỏ hồng với nhau. - Các con hãy cất số thỏ vào rô nào (cất lần lượt và đếm) + Gộp 2 và 1 - Hãy lấy củ cà rốt ra và đặt phía trên. Có mấy củ cà rốt màu cam? - Còn củ cà rốt màu gì con lấy ra và đặt xuống phía dưới - Cô muốn có tất cả 3 củ cà rốt mà chưa biết làm thế nào? - Con hãy thử gộp 2 củ cà rốt màu cam và 1 củ cà rốt màu đỏ với nhau xem có đúng = 3 không và đếm xem có tất cả bao nhiêu củ cà rốt.</p>
----------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

			<p>- Như vậy khi gộp 2 củ cà rốt cam và 1 củ cà rốt đỏ thì được mấy củ cà rốt?(3 củ cà rốt đầy)</p> <p>=> Cô khái quát : Như vậy khi gộp nhóm có số lượng là 2 với nhóm có số lượng là 1 thì bằng 3</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại “ 2 gộp với 1 bằng 3”</p> <p>+ Thế 1 gộp với 2 bằng mấy?</p> <p>=> Cô chốt: Muốn có được nhóm đối tượng có số lượng bằng 3 ta có 2 cách :</p> <p>Cách 1 : “1 gộp với 2”. Cách 2 : “ 2 gộp với 1”</p> <p>=> Cả cách này đều cho số lượng bằng 3.</p> <p>+ <i>Phần 3 : Luyện tập:</i></p> <p>* Trò chơi 1: “Đội nào giỏi”</p> <p>- Cách chơi: Cô chia trẻ làm 3 nhóm, mỗi nhóm cô phát 1 bức tranh có các loại cây được gắn sẵn (hoa) quả nhưng chưa đủ số lượng 3. Yêu cầu các nhóm hội ý và gắn thêm (hoa) quả cho cây cho đủ mỗi cây có 3 (hoa) quả.</p> <p>- Luật chơi: Thời gian là 1 bản nhạc, đội nào gắn quả đúng và nhanh là đội chiến thắng</p> <p>* Trò chơi 2: Tạo nhóm:</p> <p>- CC: Cho trẻ đi theo vòng tròn vừa đi vừa hát “ trời nắng, trời mưa” khi trời mưa cho trẻ tạo nhóm có 3 bạn.</p> <p>- LC:Nhóm nào không tạo đúng yêu cầu phải nhảy lò cò</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi, nhận xét kết quả chơi</p> <p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ nhặt lá xếp hình con vật</p>
--	--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>- Quan sát con chó.</p>	<p>- Trẻ biết tên con chó, nêu được các bộ phận, đặc điểm</p>	<p>- Con chó, đồ chơi ngoài trời: Cầu trượt, xích đu, bập bênh.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: HĐCMD Quan sát con chó</p> <p>Cô cùng trẻ hát bài <i>Gà trống, mèo con và cún con</i> và ra sân.</p> <p>- Cô trò chuyện về nội dung bài hát với trẻ.</p> <p>Nhà con có nuôi con gì?</p>

<p>- T/c: Lộn cầu vòng .</p>	<p>của cây, nhớ tên trò chơi, cách chơi - Trẻ trả lời mạch lạc câu hỏi của cô, chơi thành thạo trò chơi do cô tổ chức. - Biết yêu quý, chăm sóc vật nuôi, chơi đoàn kết cùng bạn.</p>		<p>- Đây là con gì? + Ai có nhận xét gì về con chó? + Con chó có đặc điểm gì ? Chó được nuôi ở đâu ? + Có tác dụng gì ?.... Giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc vật nuôi. */. Hoạt động 2: Chơi trò chơi : Lộn cầu vòng . CC: LC: Cô cho trẻ chơi trò chơi 2- 3 lần. Bao quát trẻ */ Hoạt động 3: Chơi tự do: Đồ chơi ngoài trời</p>
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Hoạt động chơi góc</p>	<p>- Trẻ biết tên góc chơi, biết chơi ở các góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa, xắc xô, khăn múa, sáp màu, giấy vẽ... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, các con vật... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách</p>	<p>*/. Trò chuyện: Cho trẻ hát bài hát “Ai cũng yêu chú mèo” - Nhà cháu nuôi những con vật gì? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? - Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ vào góc chơi: Trẻ lấy kí hiệu về góc chơi</p>

		báo, lô tô về các con vật... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...	- Góc phân vai : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - Góc học tập: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - Góc xây dựng: Xây các trang trại... - Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. */. Kết thúc: - Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự xúc com, ngủ 1 giấc vào buổi trưa, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động theo yêu cầu của cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khay đựng com vãi, bát, thìa, khăn cho từng trẻ, các món ăn - Giường ngủ cho trẻ - Xà phòng, khăn lau. 	<ul style="list-style-type: none"> * Ăn: - Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ghế. - Giới thiệu món ăn - Trước khi ăn mời cô mời các bạn. - Trẻ ngồi vào bàn ăn và tự xúc ăn - Không đùa, không làm vãi thức ăn. - Hướng dẫn trẻ khi vãi cần nhặt com rơi vãi bỏ vào đĩa và lau tay sạch sẽ... - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn * Phòng ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ 1 buổi trưa (khoảng 150 phút) - Giáo dục trẻ khi ngủ không nói chuyện, ngủ ngoan. * Vệ sinh: - Cho trẻ đi VS khi có nhu cầu. - Luyện cho trẻ đi vệ sinh đúng quy định - Thực hành rửa tay và tập thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống sinh hoạt. - Môi trường vệ sinh: vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác thải

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi:	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết tên, đặc điểm thức ăn cho 	<ul style="list-style-type: none"> - Vật mẫu, đất nặn, bảng con. Các góc 	<ul style="list-style-type: none"> */Hoạt động 1: Trò chơi: Vận chuyển lương thực. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. Cho trẻ chơi 3- 4 lần. */Hoạt động 2: LQTH: Nặn thức ăn cho gà , vịt

<p>LQTH: Nặn thức ăn cho gà, vịt</p>	<p>gà, vịt, biết chơi ở các góc chơi. - Rèn luyện cho trẻ các kỹ năng bóp đất, véo đất, xoay tròn để tạo thành sản phẩm, biết chơi trong các góc. - Trẻ có ý thức tập trung kiên nhẫn, yêu quý sản phẩm mình làm ra, chơi đoàn kết cùng bạn, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.</p>	<p>chơi, đồ chơi phục vụ giờ chơi.</p>	<p>- Cho trẻ quan sát vật mẫu và trò chuyện cùng trẻ - HD trẻ nặn: Để nặn được thức ăn thật đẹp thì chúng mình phải làm cho đất mềm, sau đó chia thành nhiều phần nhỏ, sau đó bỏ đất xuống bảng, dùng lòng bàn tay xoay tròn để tạo ra thức ăn. - Cho trẻ thực hiện. - Cô động viên trẻ nặn thức ăn có kích cỡ khác nhau. - Nhận xét sản phẩm của trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.</p>
--------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: nêu gương cuối ngày</p>	<p>- Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Chơi với bạn đoàn kết</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Cô bổ sung nhận xét trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào chưa ngoan cô không tặng cờ) - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng</p>

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ</p>	<p>- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân chào cô, chào bố mẹ khi ra về.</p>	<p>- Tâm thế trẻ vui vẻ - Đồ dùng cá nhân cho từng trẻ - Đồ chơi các góc</p>	<p>- Vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Cho trẻ chơi trò chơi ở các góc. - Nhắc nhở trẻ về chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ</p>

	- Trẻ thích đến lớp vào ngày mai		
Đánh giá/Nhận xét	-----		

Chỉnh sửa	-----		

Thứ Ba, ngày 04/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng	- Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ và tự cất đồ dùng - Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.	- Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học. - Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng.	*Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. * TDS: - Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu đi: gót chân, mũi chân, nhanh chậm... theo hiệu lệnh của cô. - Trong động: Tập các động tác mô phỏng cùng cô:

	<p>- Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng.</p> <p>- Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái.</p>		<p>+ Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy).(Tập 3 lần)</p> <p>- Động tác 1: Tay (Tập 3- 4 lần) Đưa 2 tay sang ngang, lên cao .</p> <p>- Động tác 2: Bụng (Tập 3- 4 lần) Cúi người về trước.</p> <p>- Động tác 3: Chân (Tập 3- 4 lần) Đứng, khuyu gối.</p> <p>- Động tác 4: Bật (3- 4 lần) Bật tách chụm tại chỗ.</p> <p>*/. Hôì tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập.</p>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi trong gia đình như: gà, vịt, ngan.. có 2 chân và có cánh ; chó, mèo, lợn có 4 chân, đẻ con và lợi ích của chúng là để lấy trứng, thịt để ăn, bắt chuột, giữ nhà... Biết quan sát, nhận xét, mô tả về một số đặc điểm của một số vật nuôi gần gũi với trẻ.</p>	<p>- Lớp học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến</p> <p>+ Tên gọi của 1 số con vật nuôi trong gia đình. + Đặc điểm, màu sắc, tiếng kêu. + Nơi sống, thức ăn của các con vật. + Ích lợi của vật nuôi trong gia đình. + Thái độ của trẻ đối với các con vật.</p>

	<p>- Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô: Con gì? Sống ở đâu? Kêu như thế nào?....</p> <p>- Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các con vật trong gia đình trẻ. Biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.</p>		
--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--

Hoạt động học

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Vận động: Bật ô. Ném xa bằng 1 tay</p>	<p>- Trẻ nhớ tên bài tập và biết cách thực hiện vận động bật ô, ném xa bằng 1 tay.</p> <p>- Khi thực hiện vận động trẻ bật cao chân không giẫm vào vòng, biết đứng chân trước, chân sau, tay cầm vật ném cùng phía với chân sau, đưa tay</p>	<p>- Sân tập sạch sẽ, đảm bảo an toàn, 6-8 vòng thẻ dục, 5-6 túi cát.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <p>- Cô giới thiệu chương trình “ Chúng tôi là chiến sĩ” và 2 đội chơi. Hội thi gồm 2 phần: Đồng diễn. tài năng</p> <p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm:</p> <p>* Phần 1: Khởi động: Cho trẻ thực hiện các kiểu đi chạy theo cô: đi thường, đi bằng gót chân, mũi chân, chạy nhanh, chạy chậm.... rồi về 3 hàng.</p> <p>* Phần 2: Trọng động:</p> <p>+ Phần 1: Đồng diễn: <u>BTPTC</u>: Tập theo nhịp đếm - Động tác 1: Tay (Tập 4 lần) : Đưa ra trước lên cao</p> <p>- Động tác 2: Thân (Tập 3 lần)</p> <p style="padding-left: 40px;">Cúi người xuống tay chạm mũi chân.</p> <p>- Động tác 3: Chân (Tập 4 lần): Kiễng chân.</p> <p>- Động tác 4: Bật (3 lần): Bật tiến trước.</p> <p>+ Phần 2: Tài năng: <u>VĐCB</u>: Bật ô. Ném xa bằng 1 tay</p>

	<p>lên ngang tầm mắt, nhìn xa và ném thật xa bằng 1 tay.</p> <p>- Trẻ yêu thích luyện tập, rèn tính kỉ luật, tinh thần tập thể.</p>		<ul style="list-style-type: none"> - Cô cho 1 trẻ lên thực hiện - Cô làm mẫu lần 1. - Lần 2: Cô đứng trước vạch xuất phát, 2 tay chống hông. Khi có hiệu lệnh bật thì nhún chân và bật liên tiếp qua 3 chiếc vòng. Bật xong cô đứng vào vạch để ném: chân trái bước sát vạch chuẩn, chân phải bước phía sau. Tay phải cầm túi cát đưa thẳng ra phía trước. Khi có hiệu lệnh ném thì tay cầm bao cát đưa lên cao ngang tầm mắt, nhìn về phía trước và ném thật xa. Khi ném xong cô đi về cuối hàng đứng. - Cô làm mẫu lần 3: Nhấn mạnh động tác. - Cô cho 2 trẻ lên tập. - Cô cho cả lớp lần lượt thực hiện. Cô quan sát và động viên trẻ. Cô khuyến khích trẻ tập. Cô sửa sai cho trẻ. - Kiểm tra kết quả của 2 đội - Mời trẻ thực hiện tốt lên làm lại. <p>Các con vừa tập vận động có tên là gì?</p> <p>* Phần 3: Hồi tĩnh:</p> <p>Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1- 2 vòng quanh sân.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>Cô cho trẻ dạo quanh sân nhặt lá rụng xếp các con vật.</p>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Chơi với lá chuối.</p> <p>Trò chơi: Kéo cưa lừa sẻ.</p>	<p>- Trẻ biết tên, đặc điểm, màu sắc của lá chuối, biết tạo ra sản phẩm từ lá chuối, nhớ tên trò chơi, cách chơi, LC.</p> <p>- Trẻ biết cách chơi với lá chuối</p>	<p>- Địa điểm sạch sẽ, lá chuối..., đồ chơi ngoài trời</p>	<p>* / Hoạt động 1: Hoạt động có mục đích:</p> <p>Chơi với lá chuối.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa lá chuối cho trẻ quan sát và hỏi trẻ : <ul style="list-style-type: none"> + Lá gì đây? Có màu gì? + Các con có muốn chơi với lá chuối ko? + Các con hãy nêu ý tưởng chơi với lá chuối. - Cô cho trẻ chơi với lá chuối xé lá khô làm ổ gà, gấp lá thành con mèo - Cô giáo dục, nhận xét tuyên dương trẻ.

	<p>làm được ra con sâu, ô gà, rèn kỹ năng trí tưởng tượng, tư duy phong phú, chơi thành thạo trò chơi.</p> <p>- Trẻ tích cực hoạt động yêu quý giữ gìn sản phẩm mình làm ra, chơi đoàn kết.</p>		<p>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Kéo cưa lừa sẻ. Cô giới thiệu LC, CC. Cô cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi trên sân Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi.</p>
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Hoạt động chơi góc</p>	<p>- Trẻ biết tên góc chơi, biết chơi ở các góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa, xác xô, khăn múa, sáp màu, giấy vẽ... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, các con vật... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi...</p>	<p>*/. Trò chuyện: Cho trẻ hát bài hát “Ai cũng yêu chú mèo”</p> <p>- Nhà cháu nuôi những con vật gì? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? - Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p>

		<p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về các con vật...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...</p>	<p>*/. Trẻ vào góc chơi:</p> <p>Trẻ lấy kí hiệu về góc chơi</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- <i>Góc học tập</i>: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- <i>Góc xây dựng</i>: Xây các trang trại...</p> <p>- <i>Góc nghệ thuật</i>: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</p> <p>- <i>Góc thiên nhiên</i>: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/. Kết thúc:</p> <p>- Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
--	--	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Trẻ biết một số nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p> <p>- Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự xúc com, ngủ 1 giấc vào buổi trưa, đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động theo yêu cầu của cô.</p>	<p>- Bàn, ghế, khay đựng com vãi, bát, thìa, khăn cho từng trẻ, các món ăn</p> <p>- Giường ngủ cho trẻ</p> <p>- Xà phòng, khăn lau.</p>	<p>* Ăn:</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ghế.</p> <p>- Giới thiệu món ăn</p> <p>- Trước khi ăn mời cô mời các bạn.</p> <p>- Trẻ ngồi vào bàn ăn và tự xúc ăn</p> <p>- Không đùa, không làm vãi thức ăn.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ khi vãi cần nhặt com rơi vãi bỏ vào đĩa và lau tay sạch sẽ...</p> <p>- Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.</p> <p>- Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn</p> <p>* Phòng ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ 1 buổi trưa (khoảng 150 phút)</p> <p>- Giáo dục trẻ khi ngủ không nói chuyện, ngủ ngoan.</p> <p>* Vệ sinh: - Cho trẻ đi VS khi có nhu cầu.</p> <p>- Luyện cho trẻ đi vệ sinh đúng quy định - Thực hành rửa tay và tập thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống sinh hoạt. - Môi trường vệ sinh: vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>- Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác thải</p>

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
-----------	----------	----------	----------------

<p>Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T/c: Bắt bướm - LQ thơ: Đàn gà con. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài thơ, nhớ tên tác giả, biết chơi ở các góc chơi. - Trẻ đọc thơ nhịp nhàng biết phối hợp chơi trong các góc. - Hứng thú đọc thơ cùng cô, lấy và cất đồ chơi đúng quy định. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tranh thơ . Các góc chơi, đồ chơi phục vụ giờ chơi. 	<p>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Bắt bướm Cụ nờu CC,LC Cô cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần.</p> <p>*/ Hoạt động 2: Làm quen bài thơ : Đàn gà con Cô trò chuyện cùng trẻ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ nghe bài thơ lần 1: Cô vừa đọc cho cả lớp nghe bài thơ "Đàn gà con "nhà thơ <i>Phạm Hồ</i> sáng tác. - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2: + Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ gì? + Do ai sáng tác? + Bài thơ nói về điều gì? Cô cho cả lớp đọc bài thơ cùng cô 2- 3 lần. Chia tổ đọc, mỗi tổ 1- 2 lần. Nhóm trẻ đọc . Cô quan sát và động viên trẻ đọc tốt. <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.</p>
--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: nêu gương cuối ngày</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Chơi với bạn đoàn kết 	<ul style="list-style-type: none"> - Bảng bé ngoan, cờ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Cô bổ sung nhận xét trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào chưa ngoan cô không tặng cờ) - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng

Vệ sinh trả trẻ

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân chào cô, chào bố mẹ khi ra về. 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ - Đồ dùng cá nhân cho từng trẻ - Đồ chơi các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Cho trẻ chơi trò chơi ở các góc. - Nhắc nhở trẻ về chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ

	- Trẻ thích đến lớp vào ngày mai		
Đánh giá/Nhận xét	-----		

Chỉnh sửa	-----		

Thứ Tư, ngày 05/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng	- Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ và tự cất đồ dùng - Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô.	- Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học. - Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng.	*Đón trẻ: - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. * TDS: - Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu đi: gót chân, mũi chân, nhanh chậm... theo hiệu lệnh của cô. - Trong động: Tập các động tác mô phỏng cùng cô:

	<p>- Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng.</p> <p>- Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái.</p>		<p>+ Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy).(Tập 3 lần)</p> <p>- Động tác 1: Tay (Tập 3- 4 lần) Đưa 2 tay sang ngang, lên cao .</p> <p>- Động tác 2: Bụng (Tập 3- 4 lần) Cúi người về trước.</p> <p>- Động tác 3: Chân (Tập 3- 4 lần) Đứng, khuyu gối.</p> <p>- Động tác 4: Bật (3- 4 lần) Bật tách chụm tại chỗ.</p> <p>*/. Hôì tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập.</p>
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Trò chuyện

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<p>- Biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi trong gia đình như: gà, vịt, ngan.. có 2 chân và có cánh ; chó, mèo, lợn có 4 chân, đẻ con và lợi ích của chúng là để lấy trứng, thịt để ăn, bắt chuột, giữ nhà... Biết quan sát, nhận xét, mô tả về một số đặc điểm của một số vật nuôi gần gũi với trẻ.</p>	<p>- Lớp học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.</p>	<p>Nội dung dự kiến</p> <p>+ Tên gọi của 1 số con vật nuôi trong gia đình. + Đặc điểm, màu sắc, tiếng kêu. + Nơi sống, thức ăn của các con vật. + Ích lợi của vật nuôi trong gia đình. + Thái độ của trẻ đối với các con vật.</p>

	<p>- Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô: Con gì? Sống ở đâu? Kêu như thế nào?....</p> <p>- Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các con vật trong gia đình trẻ. Biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Khám phá: KPKH: Một số động vật nuôi trong gia đình (Có 2 chân, có cánh)</p>	<p>- Trẻ gọi đúng tên 1 số vật nuôi trong gia đình, nêu được vài đặc điểm của chúng: Hình dáng, tiếng kêu, thức ăn</p> <p>- Trẻ có kỹ năng so sánh sự giống và khác nhau rõ nét của 2 con vật: gà và vịt</p> <p>- Trẻ chú ý trong giờ học</p>	<p>- Tranh gà trống, gà mái, vịt cho trẻ quan sát. Lô tô gà, vịt cho trẻ.</p>	<p>*/. Hoạt động 1:Giới thiệu bài. Bắt chước tiếng kêu của con vật.(gà trống, gà mái, con vịt...)</p> <p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm:</p> <p>* <i>QS con gà trống</i>:Tranh con gà trống cho trẻ quan sát. + Đây là con gì?+ Gà trống là vật nuôi ở đâu? + Tiếng kêu của gà trống thế nào? Cho trẻ bắt chước tiếng gáy của gà trống.Con gà trống gồm có những phần nào?+ Đây là phần gì?+ Thế còn đây là phần gì?+ Và đây là gì? Bạn nào giỏi nói cho cô và các bạn biết ở phần đầu của con gà có những bộ phận nào? + Các cháu thấy mỏ gà như thế nào? + Mỏ gà nhọn để giúp gà làm gì? + Các cháu xem ở đầu gà còn có bộ phận gì nữa? Các cháu thấy gà có mấy mắt? Hai mắt của gà thế nào?</p>

		<p>+ Thế còn đây là cái gì?(Cô chỉ vào mào gà)</p> <p>+ Ai có nhận xét gì về mào gà?</p> <p>+ Đố các cháu biết phần thân gà có gì?</p> <p>+ Gà có mấy cánh?</p> <p>+ Thế còn đây là gì? (Cô chỉ vào chân gà).</p> <p>Con gà có mấy chân?+ Ai có nhận xét gì về chân gà?</p> <p>(Chân gà trống cao, màu vàng, có các móng chân nhọn và nó có cả cựa nữa đấy).</p> <p>+ Ai biết chân giúp gà làm gì?+ Các cháu thấy đuôi gà có điểm gì đặc biệt?</p> <p>(Gà trống có bộ lông và đuôi với nhiều màu sắc sặc sỡ và cái đuôi của nó vừa dài, vừa cong đấy).</p> <p>+ Gà trống có biết đẻ trứng không?+ Thế con gà nào biết đẻ trứng?</p> <p>Gà trống là con vật nuôi trong gia đình có 2 cánh, 2 chân, có mỏ và không đẻ trứng...</p> <p><i>* Quan sát con gà mái:</i></p> <p>Cô cho trẻ quan sát tranh gà mái.</p> <p>+ Các cháu hãy quan sát thật kĩ xem con gà mái có đặc điểm gì?+ Mào gà mái thế nào?+ Mỏ có đặc điểm gì?</p> <p>+ Gà mái có mấy cánh? Mấy chân Chân nó có đặc điểm gì?</p> <p>+ Đuôi nó thế nào? Gà mái biết làm gì? Gà mái kêu thào?</p> <p>+ Người ta nuôi gà để làm gì?</p> <p>Gà mái có mào ngắn, có đuôi ngắn và nhỏ, có chân thấp hơn gà trống. Gà mái cũng là con vật nuôi trong gia đình có 2 chân, 2 cánh, có mỏ, gà mái đẻ trứng rồi ấp nở thành con.</p> <p><i>* Quan sát con vịt:</i></p> <p>Cô cho trẻ xem tranh con vịt.</p> <p>+ Con vịt kêu thế nào? Các cháu hãy làm tiếng vịt kêu nhé.</p> <p>+ Các cháu hãy quan sát xem con vịt gồm những phần nào?</p> <p>+ Đầu con vịt có gì? + Mắt vịt thế nào?</p> <p>+ Mỏ vịt có đặc điểm gì?+ Mỏ vịt dùng để làm gì? Con vịt còn có gì nữa đây? Vịt có mấy cánh?</p>
--	--	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

			<p>+ Chân vịt có đặc điểm gì?+ Chân vịt có màng giúp vịt làm gì? + Ai giỏi cho cô biết vịt đẻ con hay đẻ trứng?</p> <p>+ Người ta nuôi vịt để làm gì?</p> <p>+ Các cháu đã được ăn thịt vịt và trứng vịt chưa?</p> <p>Vịt kêu cạc, cạc, mỏ vịt to, dẹt, chân có màng, bơi dưới nước, vịt cái đẻ trứng</p> <p>Ai giỏi cho cô biết gà và vịt giống và khác nhau ở điểm gì?</p> <p><u>Giống</u>: Đều là vật nuôi trong gia đình để lấy thịt, lấy trứng, có 2 cánh, 2 chân, có mỏ.</p> <p><u>Khác</u>: Gà trống gáy ò ó o, có mào đỏ, không đẻ trứng; gà mái kêu cục tác, đẻ trứng. Vịt kêu cạc cạc, không có mào đỏ, mỏ vịt to dẹt, chân có màng, bơi dưới nước. Vịt cái đẻ trứng</p> <p>+ T/c: Về đúng chuồng CC,LC .Cho trẻ chơi 2 - 3 lần.</p> <p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc: Cô cho trẻ vào góc học tập xem tranh các con vật.</p>
--	--	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi: Trò chuyện về con gà mái, gà trống. Trò chơi: Gà vào vườn rau.</p>	<p>- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, lợi ích, nơi sống... của con gà mái, gà trống, nhớ tên trò chơi, luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Trẻ trả lời mạch lạc câu hỏi của cô và nói câu dài, đủ ý, chơi trò chơi thành thạo.</p>	<p>- Địa điểm sạch sẽ, con gà mái, gà trống.....đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Chơi trò chơi: Gà vào vườn rau. - Cô nêu luật chơi, cách chơi và tổ chức cho trẻ chơi.</p> <p>*/. Hoạt động 2. Hoạt động có mục đích: Trò chuyện về con gà mái, gà trống. - Cô cùng trẻ hát BH: Đàn gà trong sân và TC cùng trẻ: + <i>Bài hát nói đến con gì? Có những con gà gì?</i> + <i>Gà mái đẻ ra gì? Trứng gà để làm gì?</i> + <i>Cho trẻ nêu đặc điểm, lợi ích, thức ăn, nơi sống...?</i></p> <p>- Cô làm tương tự với con gà trống. - Gà thuộc nhóm nào? Cho trẻ kể tên một số con vật thuộc nhóm gia cầm. - Cho trẻ so sánh điểm khác và giống nhau giữa gà mái và gà trống. - Cô GD trẻ ý thức chăm sóc vật nuôi trong gia đình.</p>

	- Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động, chơi tốt trò chơi.		*/. Hoạt động 3: Chơi tự do: - Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi trên sân Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi.
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động chơi: Hoạt động chơi góc	- Trẻ biết tên góc chơi, biết chơi ở các góc chơi. - Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. - Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.	- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc: + Góc nghệ thuật: mũ múa, xắc xô, khăn múa, sáp màu, giấy vẽ... + Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, các con vật... + Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi... + Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về các con vật... + Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...	*/. Trò chuyện: Cho trẻ hát bài hát "Ai cũng yêu chú mèo" - Nhà cháu nuôi những con vật gì? - Con vật đó có đặc điểm gì? - Chúng có lợi ích gì? - Nuôi chúng như thế nào? Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé. Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại. Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách? Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi. Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập. Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi. */. Trẻ vào góc chơi: Trẻ lấy kí hiệu về góc chơi - <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm... - <i>Góc học tập</i> : Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...

			<p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/. Kết thúc:</p> <p>- Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết một số nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự xúc cơm, ngủ 1 giấc vào buổi trưa, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động theo yêu cầu của cô. 	<ul style="list-style-type: none"> - Bàn, ghế, khay đựng cơm vãi, bát, thìa, khăn cho từng trẻ, các món ăn - Giường ngủ cho trẻ - Xà phòng, khăn lau. 	<ul style="list-style-type: none"> * Ăn: - Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ghế. - Giới thiệu món ăn - Trước khi ăn mời cô mời các bạn. - Trẻ ngồi vào bàn ăn và tự xúc ăn - Không đùa, không làm vãi thức ăn. - Hướng dẫn trẻ khi vãi cần nhặt cơm rơi vãi bỏ vào đĩa và lau tay sạch sẽ... - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn * Phòng ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ 1 buổi trưa (khoảng 150 phút) - Giáo dục trẻ khi ngủ không nói chuyện, ngủ ngoan. * Vệ sinh: - Cho trẻ đi VS khi có nhu cầu. - Luyện cho trẻ đi vệ sinh đúng quy định - Thực hành rửa tay và tập thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống sinh hoạt. - Môi trường vệ sinh: vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác thải
Chơi, hoạt động theo ý thích			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - T/c: Đàn ong. - Dạy trẻ đọc đồng dao: Cái bóng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhớ tên bài đồng dao, thuộc bài đồng dao, biết chơi ở các góc chơi. - Trẻ đọc đúng nhịp điệu bài đồng dao, phối hợp cùng bạn trong các góc chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> - Các góc chơi, đồ chơi phục vụ giờ chơi. 	<ul style="list-style-type: none"> */Hoạt động 1: Trò chơi: Đàn ong - Cô nêu luật chơi, cách chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 -4 lần. */Hoạt động 2: Dạy trẻ đọc đồng dao: Cái bóng - Cô đọc trẻ nghe 1 lần. Cô vừa đọc bài đồng dao Cái bóng. - Cô đọc lần 2.+ Cô vừa đọc bài đồng dao có tên là gì? - Cho trẻ đọc cùng cô 2- 3 lần. Gọi trẻ đọc theo nhóm, cá nhân (nếu trẻ thuộc). Cô sửa sai cho trẻ: cầu canh, lạch bạch... */Hoạt động 3: Chơi tự chọn:

	- Chú ý đọc cùng cô, biết chơi đoàn kết cùng bạn, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.		Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: nêu gương cuối ngày	- Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Chơi với bạn đoàn kết	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Cô bổ sung nhận xét trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào chưa ngoan cô không tặng cờ) - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai	- Tâm thế trẻ vui vẻ - Đồ dùng cá nhân cho từng trẻ - Đồ chơi các góc	- Vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Cho trẻ chơi trò chơi ở các góc. - Nhắc nhở trẻ về chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/>		

--	--

Thứ Năm, ngày 06/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ và tự cất đồ dùng - Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sảng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học. - Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>*Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. <p>* TDS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu đi: gót chân, mũi chân, nhanh chậm... theo hiệu lệnh của cô. - Trong động: Tập các động tác mô phỏng cùng cô: + Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy).(Tập 3 lần) - Động tác 1: Tay (Tập 3- 4 lần) Đưa 2 tay sang ngang, lên cao . - Động tác 2: Bụng (Tập 3- 4 lần) Cúi người về trước. - Động tác 3: Chân (Tập 3- 4 lần) Đứng, khuyu gối. - Động tác 4: Bật (3- 4 lần) Bật tách chụm tại chỗ.

			*/. Hồi tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập.
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Trò chuyện	- Biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi trong gia đình như: gà, vịt, ngan.. có 2 chân và có cánh ; chó, mèo, lợn có 4 chân, đẻ con và lợi ích của chúng là để lấy trứng, thịt để ăn, bắt chuột, giữ nhà... Biết quan sát, nhận xét, mô tả về một số đặc điểm của một số vật nuôi gần gũi với trẻ. - Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô: Con gì? Sống ở đâu? Kêu như thế nào?.... - Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các con vật trong gia đình trẻ. Biết yêu quý các con vật nuôi trong	- Lớp học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học.	Nội dung dự kiến + Tên gọi của 1 số con vật nuôi trong gia đình. + Đặc điểm, màu sắc, tiếng kêu. + Nơi sống, thức ăn của các con vật. + Ích lợi của vật nuôi trong gia đình. + Thái độ của trẻ đối với các con vật.

	gia đình. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Văn học: Thơ: Đàn gà con - Phạm Hồ.	- Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả, đọc thuộc và hiểu nội dung bài thơ - Trẻ đọc thơ to, rõ ràng theo nhịp điệu bài thơ, thể hiện tình cảm khi đọc - Trẻ chú ý trong giờ học, biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình	- Tranh thơ minh họa.	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: Cô cùng trẻ chơi trò chơi " Con gì kêu?"</p> <p>*/. Hoạt động 2: Trọng tâm: - Cô đọc bài thơ lần 1. Cô vừa đọc cho cả lớp nghe bài thơ: <i>Đàn gà con</i> của nhà thơ Phạm Hồ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đọc cho trẻ nghe lần 2 theo tranh minh họa. - Đàm thoại, giảng giải - Cô đọc cho cả lớp nghe bài thơ gì? - Do ai sáng tác? + Bài thơ nói về điều gì? - Mười quả trứng tròn được ai ấp ủ?+ Trứng gà nở ra gì? - Các chú gà con có đặc điểm gì? - Cái mỏ ra sao? Cái chân thế nào? - Lông gà màu gì? Mắt màu gì? - Cháu có yêu quý chúng không? - Cô giải thích từ khó: Ấp ủ, tí hon, bé xíu... <p>Từ những quả trứng tròn được gà mẹ ấp ủ sẽ nở thành những chú gà con. Gà là con vật nuôi trong gia đình để lấy thịt, lấy trứng... vì vậy các cháu phải biết yêu quý và chăm sóc các con vật nuôi trong gia đình: cho ăn, cho uống...</p> <p>Cô cho cả lớp đọc bài thơ cùng cô 2-3 lần. Chia tổ đọc, mỗi tổ 1-2 lần. Cô mời nhóm đọc (2- 3 nhóm). Cô mời cá nhân đọc. Cô quan sát và động viên trẻ đọc. Chú ý sửa sai, sửa ngọng cho trẻ + Cô đọc diễn cảm bài thơ lần cuối.</p>

			<p>*/. Hoạt động 3: Kết thúc:</p> <p>- Cô cùng trẻ làm những chú gà con hát bài Đàn gà con và đi ra ngoài kiếm ăn.</p>
Chơi ngoài trời			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Làm con lợn bằng bèo tây</p> <p>Trò chơi: Kéo co</p>	<p>- Trẻ biết đặc điểm tác dụng của bèo tây, biết làm con lợn từ bèo tây, nhớ tên trò chơi, luật chơi.</p> <p>- Rèn cho trẻ kỹ năng khéo léo của đôi tay, khả năng sáng tạo, PT tư duy cho trẻ, chơi trò chơi thành thạo.</p> <p>- Trẻ biết giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh nguồn nước, tích cực tham gia vào trò chơi cô tổ chức.</p>	<p>- Sân trường sạch sẽ, bèo tây, ống mút, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*/ Hoạt động 1: : HDCMD: Làm con lợn bằng bèo tây</p> <p>- Cô trò chuyện về chủ đề.</p> <p>- Cho trẻ quan sát con lợn làm bằng bèo tây</p> <p>+ <i>Đây là con gì? Con lợn này được làm thế nào?</i></p> <p>- Cô làm mẫu: Cô lấy chiếc bèo tây đã rửa sạch cô cắt rời phần thân và phần lá ra cô cắt hình tròn nhỏ ở lá bèo tây và chia hình tròn đó ra làm 2 phần làm tai chú lợn, sau đó cô dùng đầu kéo đâm vào bụng thân bèo 2 lỗ nhỏ để gắn lá bèo thành tai lợn vào, khi cầm kéo các con cầm phải cẩn thận cô dùng 2 hạt đỗ đen làm mắt chú lợn cô dùng 4 ống mút làm chân của chú lợn.</p> <p>- Cô cho trẻ lên lấy đồ dùng về thực hành</p> <p>- Cô bao quát, hướng dẫn trẻ.</p> <p>- Nhận xét sản phẩm của trẻ.</p> <p>GD trẻ biết yêu quý, giữ gìn sản phẩm, biết giữ gìn vệ sinh khi học xong...</p> <p>*/. Hoạt động 2: Chơi trò chơi: Kéo co</p> <p>- Cô nêu luật chơi, cách chơi. Tổ chức trẻ chơi 3 - 4 lần</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự do:</p> <p>Cô cho trẻ chơi với các đồ chơi trên sân trường. Cô hướng dẫn, quan sát và động viên trẻ chơi.</p>
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Hoạt động chơi góc</p>	<p>- Trẻ biết tên góc chơi, biết chơi ở các góc chơi.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p>	<p>*/. Trò chuyện:</p> <p>Cho trẻ hát bài hát "Ai cũng yêu chú mèo"</p> <p>- Nhà cháu nuôi những con vật gì?</p> <p>- Con vật đó có đặc điểm gì?</p>

<p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa, xắc xô, khăn múa, sáp màu, giấy vẽ...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, các con vật...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về các con vật...</p> <p>+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...</p>	<p>- Chúng có lợi ích gì?</p> <p>- Nuôi chúng như thế nào?</p> <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại.</p> <p>Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi:</p> <p>Trẻ lấy kí hiệu về góc chơi</p> <p>- Góc phân vai : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p> <p>- Góc học tập: Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật...</p> <p>- Góc xây dựng: Xây các trang trại...</p> <p>- Góc nghệ thuật: Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật...</p> <p>- Góc thiên nhiên: Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước...</p> <p>Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời.</p> <p>*/. Kết thúc:</p> <p>- Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.</p>	
---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân:</p> <p>Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p>	<p>- Trẻ biết một số nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh</p> <p>- Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự xúc cơm, ngủ 1 giấc vào buổi trưa,</p>	<p>- Bàn, ghế, khay đựng cơm vãi, bát, thìa, khăn cho từng trẻ, các món ăn</p> <p>- Giường ngủ cho trẻ</p> <p>- Xà phòng, khăn lau.</p>	<p>* Ăn:</p> <p>- Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ghế.</p> <p>- Giới thiệu món ăn</p> <p>- Trước khi ăn mời cô mời các bạn.</p> <p>- Trẻ ngồi vào bàn ăn và tự xúc ăn</p> <p>- Không đùa, không làm vãi thức ăn.</p> <p>- Hướng dẫn trẻ khi vãi cần nhặt cơm rơi vãi bỏ vào đĩa và lau tay sạch sẽ...</p>

	<p>đi vệ sinh đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ tích cực tham gia các hoạt động theo yêu cầu của cô.</p>		<p>- Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.</p> <p>- Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn</p> <p>* Phòng ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ 1 buổi trưa (khoảng 150 phút)</p> <p>- Giáo dục trẻ khi ngủ không nói chuyện, ngủ ngoan.</p> <p>* Vệ sinh: - Cho trẻ đi VS khi có nhu cầu.</p> <p>- Luyện cho trẻ đi vệ sinh đúng quy định - Thực hành rửa tay và tập thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống sinh hoạt. - Môi trường vệ sinh: vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi.</p> <p>- Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác thải</p>
--	--------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>- Hoạt động phòng Âm Nhạc</p> <p>- T/c: Kéo cưa lừa xẻ.</p> <p>- LQ bài hát: Ai cũng yêu chú mèo.</p>	<p>- Nhớ tên bài hát, tên tác giả, nhớ các góc chơi.</p> <p>- Trẻ hát rõ lời đúng giai điệu bài hát, biết phối hợp cùng bạn trong các góc.</p> <p>- Chú ý trong giờ, lấy và cất đồ chơi đúng quy định.</p>	<p>- Nhạc bài hát, các góc chơi, đồ chơi phục vụ giờ chơi.</p>	<p>*/ Hoạt động 1: Trò chơi: Đàn ong</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3- 4 lần.</p> <p>*/ Hoạt động 2: Làm quen bài hát: Ai cũng yêu chú mèo : Kim Hữu</p> <p>Nhà con có nuôi những con vật gì?</p> <p>. Đó là bài hát <i>Ai cũng yêu chú mèo</i> sáng tác Kim Hữu.</p> <p>- Cô hát lần 1+ Hát lần 2.</p> <p>+ Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát gì?</p> <p>+ Do ai sáng tác?</p> <p>+ Bài hát nói về điều gì?</p> <p>Cô cho cả lớp hát bài hát 2-3 lần.</p> <p>Chia tổ hát, mỗi tổ 1-2 lần. Nhóm hát. Cô quan sát và động viên trẻ hát.</p> <p>*/ Hoạt động 3: Chơi tự chọn:</p> <p>Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.</p>

Nêu gương cuối ngày

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày:</p>	<p>- Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt.</p>	<p>- Bảng bé ngoan, cờ.</p>	<p>- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan.</p> <p>- Gọi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt.</p> <p>- Cô bổ sung nhận xét trẻ.</p> <p>- Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc.</p>

nêu gương cuối ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Chơi với bạn đoàn kết 		<ul style="list-style-type: none"> - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào chưa ngoan cô không tặng cờ) - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai 	<ul style="list-style-type: none"> - Tâm thế trẻ vui vẻ - Đồ dùng cá nhân cho từng trẻ - Đồ chơi các góc 	<ul style="list-style-type: none"> - Vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Cho trẻ chơi trò chơi ở các góc. - Nhắc nhở trẻ về chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ
Đánh giá/Nhận xét	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/> <hr/>		

Thứ Sáu, ngày 07/02/2025

Đón trẻ, thể dục sáng			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Đón trẻ, thể dục sáng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ và tự cất đồ dùng - Trẻ biết tập các động tác thể dục theo nhịp đếm của cô. - Trẻ có khả năng đi, chạy các kiểu theo hiệu lệnh của cô, thực hiện bài tập thể dục sáng 1 cách nhịp nhàng. - Trẻ thích tập thể dục giúp cơ thể khỏe mạnh, tinh thần sáng khoái. 	<ul style="list-style-type: none"> - Phòng nhóm thoáng mát, đồ chơi được sắp xếp khoa học. - Sân tập sạch sẽ, sắc xô, quần áo, trang phục gọn gàng. 	<p>*Đón trẻ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông thoáng phòng chuẩn bị đón trẻ. - Nhắc nhở trẻ chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. <p>* TDS:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Khởi động: Cô cho trẻ đi các kiểu đi: gót chân, mũi chân, nhanh chậm... theo hiệu lệnh của cô. - Trong động: Tập các động tác mô phỏng cùng cô: + Hô hấp: gà gáy (Hai tay khum trước miệng giả làm tiếng gà gáy).(Tập 3 lần) - Động tác 1: Tay (Tập 3- 4 lần) Đưa 2 tay sang ngang, lên cao . - Động tác 2: Bụng (Tập 3- 4 lần) Cúi người về trước. - Động tác 3: Chân (Tập 3- 4 lần) Đứng, khuyu gối. - Động tác 4: Bật (3- 4 lần) Bật tách chụm tại chỗ. <p>*./ Hòì tĩnh: Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng quanh sân tập.</p>
Trò chuyện			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động khác: Trò chuyện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Biết tên gọi và một số đặc điểm nổi bật của một số con vật nuôi trong gia đình như: gà, vịt, ngan.. có 2 chân và có 	<ul style="list-style-type: none"> - Lớp học thoáng mát, sạch sẽ, đồ chơi ở các góc sắp đặt gọn gàng, khoa học. 	<p>Nội dung dự kiến</p> <ul style="list-style-type: none"> + Tên gọi của 1 số con vật nuôi trong gia đình. + Đặc điểm, màu sắc, tiếng kêu. + Nơi sống, thức ăn của các con vật. + Ích lợi của vật nuôi trong gia đình. + Thái độ của trẻ đối với các con vật.

	<p>cánh ; chó, mèo, lợn có 4 chân, đẻ con và lợi ích của chúng là để lấy trứng, thịt để ăn, bắt chuột, giữ nhà... Biết quan sát, nhận xét, mô tả về một số đặc điểm của một số vật nuôi gần gũi với trẻ.</p> <p>- Trẻ trả lời mạch lạc các câu hỏi của cô: Con gì? Sống ở đâu? Kêu như thế nào?....</p> <p>- Trẻ mạnh dạn trò chuyện cùng cô và bạn về các con vật trong gia đình trẻ. Biết yêu quý các con vật nuôi trong gia đình. Biết chăm sóc và bảo vệ các con vật nuôi.</p>		
Hoạt động học			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Âm nhạc: NDC: Dạy hát: Ai cũng yêu chú mèo (Kim Hữu)</p>	<p>- Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả và thuộc lời bài hát. - Trẻ hát đúng giai điệu bài hát, thể</p>	<p>- Nhạc, mũ chóp kín.</p>	<p>*/. Hoạt động 1: Giới thiệu bài: - Trong gia đình con có nuôi những con vật nào? - Con vật đó có đặc điểm gì? Tiếng kêu của chúng thế nào? - Nhà con có nuôi mèo không? Con mèo giúp gia đình mình làm gì? Con có thuộc bài hát nào nói về con mèo không?</p>

<p>NDKH: Nghe hát: Rửa mặt như mèo (Hàn Ngọc Bích) Trò chơi: Ai đoán giỏi</p>	<p>hiện tình cảm khi hát. - Trẻ yêu quý các con vật nuôi trong gia đình.</p>		<p>*./ Hoạt động 2: Trọng tâm: + Cô hát lần 1 : <i>Ai cũng yêu chú mèo</i> do nhạc sĩ Kim Hữu sáng tác. Bài hát nói về chú mèo được mọi người yêu mến... Cô hát lần 2:+ Cô vừa hát cho các con nghe bài hát gì? - Do ai sáng tác? Bài hát nói về điều gì? - Nhà các con có nuôi mèo không? - Con có yêu quý chú mèo nhà mình không? - Giảng giải nội dung bài hát. - Mèo là 1 loại động vật nuôi trong gia đình có tác dụng bắt chuột rất giỏi vì vậy các con phải biết yêu quý mèo, hàng ngày cho mèo ăn... Cô cho trẻ hát cùng cô bài hát 2-3 lần. Chia tổ hát, mỗi tổ 1-2 lần. Cô mời nhóm hát(4 -5 nhóm). Cô mời cá nhân hát. Cô quan sát và động viên trẻ hát. Cô sửa sai, sửa giọng cho trẻ các từ: Tròn, trong, nước, đuôi vờn... + Nghe hát: Cô hát cho trẻ nghe lần 1: Cô vừa hát cho cả lớp nghe bài hát "Rửa mặt như mèo" do nhạc sĩ Hàn Ngọc Bích ST. Cô hát lần 2 kết hợp vận động minh họa. + Chơi trò chơi: Ai đoán giỏi CC,LC .Cô cho cả lớp chơi trò chơi 3- 4 lần. *./ Hoạt động 3: Kết thúc Cô cùng trẻ bắt chước dáng đi của mèo rồi đi ra ngoài.</p>
-----------------------------------------------------------------------------------	----------------------------------------------------------------------------------	--	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Chơi ngoài trời

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Phương pháp giáo dục tiên tiến:</p>	<p>- Trẻ nhận biết được đặc điểm của bột mì, muối, biết thành phần chính cấu tạo nên màu: Màu được tạo</p>	<p>Phòng STEAM, đồ dùng làm thí nghiệm, đồ chơi ngoài trời.</p>	<p>*./ Hoạt động 1: <i>Chơi trò chơi: Trời nắng trời mưa</i> *./ Hoạt động 2: <i>HĐCMD: Thí nghiệm: Làm màu vẽ</i> Giáo án số 7, giáo dục STEAM *./ Hoạt động 3: <i>Chơi tự do:</i> Đồ chơi ngoài trời</p>

<p>Hoạt động phòng STEAM</p> <p>- T/c: Trờ nắng trời mưa</p> <p>-Thí nghiệm: Làm màu vẽ</p>	<p>ra từ 3 nguyên tố đó là màu, chất kết dính và nước, nhớ tên trò chơi, nắm được luật chơi, cách chơi.</p> <p>- Trẻ thực hiện các thao tác khéo léo, có kỹ năng quan sát, lắng nghe, phán đoán, phân tích, chơi thành thạo trò chơi</p> <p>- Trẻ hứng thú tham gia giờ học, chơi đoàn kết</p>		
Hoạt động chơi góc			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
<p>Hoạt động chơi:</p> <p>Hoạt động chơi góc</p>	<p>- Trẻ biết tên góc chơi, biết chơi ở các góc chơi.</p> <p>- Trẻ thể hiện đúng vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định.</p> <p>- Trẻ chủ động thể hiện vai chơi. Biết yêu quý, giữ gìn đồ chơi của lớp, chơi vui vẻ đoàn kết.</p>	<p>- Tranh theo chủ đề, đồ dùng đồ chơi ở các góc:</p> <p>+ Góc nghệ thuật: mũ múa, xắc xô, khăn múa, sáp màu, giấy vẽ...</p> <p>+ Góc phân vai: đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bán hàng: hoa quả, bánh kẹo, các con vật...</p> <p>+ Góc xây dựng: đồ chơi lắp ghép, hàng rào, hoa, sỏi...</p> <p>+ Góc học tập: Tranh ảnh, sách báo, lô tô về các con vật...</p>	<p>*/. Trò chuyện:</p> <p>Cho trẻ hát bài hát “Ai cũng yêu chú mèo”</p> <p>- Nhà cháu nuôi những con vật gì?</p> <p>- Con vật đó có đặc điểm gì?</p> <p>- Chúng có lợi ích gì?</p> <p>- Nuôi chúng như thế nào?</p> <p>Trong lớp mình có rất nhiều con vật nhưng chưa có chỗ ở. Các bạn hãy xây cho chúng những trang trại nhé.</p> <p>Hãy vào các siêu thị mua những con vật về nuôi trong trang trại.</p> <p>Bác bán hàng phải có thái độ như thế nào đối với khách?</p> <p>Bạn nào muốn thưởng thức các món ăn ngon được chế biến từ các con vật nuôi hãy đến tập làm những đầu bếp giỏi.</p> <p>Bạn nào muốn tìm hiểu về các con vật nuôi xin mời vào góc học tập.</p> <p>Muốn vào góc chơi thì phải cần có gì? Khi muốn đổi góc chơi với bạn cháu phải làm gì? Cho trẻ lấy kí hiệu gắn vào các góc chơi.</p> <p>*/. Trẻ vào góc chơi:</p> <p>Trẻ lấy kí hiệu về góc chơi</p> <p>- <i>Góc phân vai</i> : Siêu thị bán các loại con vật, thực phẩm...</p>

		+ Góc thiên nhiên: Cây cảnh, cát, nước, khăn lau, bình nước...	- <i>Góc học tập</i> : Tranh truyện, sách truyện tự tạo, tranh ảnh về con vật... - <i>Góc xây dựng</i> : Xây các trang trại... - <i>Góc nghệ thuật</i> : Múa hát, đọc các bài thơ về chủ đề động vật... - <i>Góc thiên nhiên</i> : Tưới cây, lau lá cây, chơi với đồ chơi cát nước... Trong quá trình trẻ chơi, cô quan sát, giúp đỡ khi cần thiết, động viên, khen ngợi trẻ kịp thời. */. Kết thúc: - Cho trẻ cất đồ chơi vào nơi quy định.
--	--	----------------------------------------------------------------	-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Trẻ biết một số nề nếp, thói quen tốt trong các hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh - Rèn cho trẻ kỹ năng tự phục vụ: Trẻ tự xúc cơm, ngủ 1 giấc vào buổi trưa, đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Trẻ tích cực tham gia các hoạt động theo yêu cầu của cô.	- Bàn, ghế, khay đựng cơm vãi, bát, thìa, khăn cho từng trẻ, các món ăn - Giường ngủ cho trẻ - Xà phòng, khăn lau.	* Ăn: - Cô hướng dẫn trẻ kê bàn ghế. - Giới thiệu món ăn - Trước khi ăn mời cô mời các bạn. - Trẻ ngồi vào bàn ăn và tự xúc ăn - Không đùa, không làm vãi thức ăn. - Hướng dẫn trẻ khi vãi cần nhặt cơm rơi vãi bỏ vào đĩa và lau tay sạch sẽ... - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. - Tập luyện nề nếp thói quen trong ăn uống; ăn chín uống chín, rửa tay trước khi ăn, lau mặt, lau miệng, uống nước sau khi ăn * Phòng ngủ: - Tổ chức cho trẻ ngủ 1 buổi trưa (khoảng 150 phút) - Giáo dục trẻ khi ngủ không nói chuyện, ngủ ngoan. * Vệ sinh: - Cho trẻ đi VS khi có nhu cầu. - Luyện cho trẻ đi vệ sinh đúng quy định - Thực hành rửa tay và tập thói quen vệ sinh, văn minh trong ăn uống sinh hoạt. - Môi trường vệ sinh: vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi. - Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác thải

Chơi, hoạt động theo ý thích

Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động lao động: - Lao động vệ sinh.	- Trẻ biết lao động giúp cô những việc nhỏ vừa sức. - Biết lau chùi, sắp xếp gọn gàng đồ chơi cùng cô.	- Khăn lau, giá đồ chơi	* Hoạt động 1: T/c : Kéo cưa lừa xẻ. - Cô nêu cách chơi, luật chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi 3 - 4 lần. Cô bao quát trẻ * Hoạt động 2: Lao động vệ sinh - Cô chia trẻ ra làm nhiều nhóm. - Cô hướng dẫn từng nhóm trẻ lau chùi giá đồ chơi.

	- Biết giữ gìn đồ chơi của lớp		- Giáo dục trẻ biết giữ gìn đồ chơi và giữ gìn vệ sinh chung. Biết lấy và cất đồ chơi đúng quy định. - Vệ sinh tay chân cho trẻ. */ Hoạt động 3: Chơi tự chọn: Cô hướng dẫn trẻ về các góc chơi và quan sát trẻ chơi.
Nêu gương cuối ngày			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động đánh giá trẻ cuối ngày: nêu gương cuối ngày	- Trẻ biết trong ngày mình đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Trẻ biết nhận xét về mình, về bạn dựa vào gợi ý của cô. - Trẻ mạnh dạn, tự tin khi nhận xét mình, bạn. Chơi với bạn đoàn kết	- Bảng bé ngoan, cờ.	- Cho trẻ hát bài Hoa bé ngoan. - Gợi ý trẻ nhận xét về mình, về bạn trong ngày đã làm được việc gì tốt và chưa tốt. - Cô bỏ sung nhận xét trẻ. - Lần 1: tặng cờ cho những cháu xuất sắc. - Lần 2: tặng cờ cho những cháu còn lại. (Nếu cháu nào chưa ngoan cô không tặng cờ) - Cô cho trẻ chơi trò chơi: Lộn cầu vòng
Nêu gương cuối tuần	- Trẻ biết tiêu chuẩn để nhận bé ngoan. - Tự tin khi nhận xét về mình về bạn. - Trẻ vui mừng khi nhận được bé ngoan.	Bảng bé ngoan, bé ngoan.	- Cô cho trẻ hát bài : Cả tuần đều ngoan - Hỏi trẻ hôm nay là thứ mấy ? Sẽ được cô tặng cho gì ? - Trong tuần có mấy cờ thì nhận được bé ngoan ? (3 cờ trở lên) - Cô nhận xét chung, nhắc nhở động viên trẻ. - Cô tặng phiếu bé ngoan và hỏi cảm nhận trẻ khi được cầm bé ngoan trên tay? - Cô cho trẻ liên hoan văn nghệ các bài hát trong chủ đề : Ai cũng yêu chú mèo, con chim non... - Cô cho trẻ nhẹ nhàng cất phiếu bé ngoan vào ba lô và chờ bố mẹ đến đón.
Vệ sinh trả trẻ			
Hoạt động	Mục đích	Chuẩn bị	Cách tiến hành
Hoạt động khác: Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ được vui vẻ, sạch sẽ khi ra về. - Trẻ tự lấy đồ dùng cá nhân chào cô, chào bố mẹ khi ra về. - Trẻ thích đến lớp vào ngày mai	- Tâm thế trẻ vui vẻ - Đồ dùng cá nhân cho từng trẻ - Đồ chơi các góc	- Vệ sinh cá nhân trẻ sạch sẽ. - Cho trẻ chơi trò chơi ở các góc. - Nhắc nhở trẻ về chào cô, chào bố mẹ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ
Đánh giá/Nhận xét		

	<hr/> <hr/>
Chỉnh sửa	<hr/> <hr/> <hr/>